

Bản án số: 125/2026/HS-ST

Ngày: 19-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 18 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Ngọc Hà;

2. Ông Đỗ Minh Tùng.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Thị Hương Giang – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Phạm Thị Triều Mên – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 125/2026/TLST-HS ngày 16 tháng 4 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 187/2026/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2026, đối với bị cáo:

Lương Thế H, sinh năm 1981 tại tỉnh Lâm Đồng; địa chỉ thường trú: Xã V, tỉnh An Giang; chỗ ở: Khu phố P, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; con ông Lương Ngọc T, sinh năm 1960 và bà Lý Thị V, sinh năm 1962; có vợ là Phạm Thị Kiều T1 (đã ly hôn); có 02 con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2013.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Phân trại tạm giam D, Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố H từ ngày 11/8/2025 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người làm chứng:**

1. Phạm Hồng P, vắng mặt.

2. Nguyễn Quang E, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 04/2025, để có tiền tiêu xài và mua ma túy sử dụng, Lương Thế H bắt đầu mua ma túy đá loại Methamphetamine, rồi về phân chia bán lại cho các đối tượng nghiện để kiếm lời. H mua ma túy của đối tượng tên V1 (không rõ nhân thân, lai lịch) khoảng 04 - 05 lần, mỗi lần với giá từ 400.000 đồng đến 600.000 đồng. V1 giao ma túy cho H tại đường ĐT741, gần nhà trọ Huỳnh Thị L. H liên lạc với V1 qua số điện thoại nhưng do điện thoại di động của H đã chạy lại chương trình nên không còn lưu số điện thoại của ai trong máy. H cũng không nhớ số điện thoại của V1. Sau khi mua được ma túy, H đem về phòng trọ của H thuê ở tại phòng không số, nhà trọ Huỳnh Thị L, khu phố P, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh, rồi phân ra thành các đoạn ống hút chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng. Từ tháng 4/2025 đến ngày 09/8/2025, H đã bán ma túy cho Phạm Hồng P khoảng trên 10 lần nhưng H và P chỉ nhớ được 02 lần gần nhất và H bán ma túy cho Nguyễn Quang E 03 lần nhưng H và Quang E chỉ nhớ được 01 lần gần nhất. Cụ thể như sau:

- Ngày 02/8/2025, P đi đến quán nước ở đường H thuộc khu phố P, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh tìm gặp H, thì thấy H ngồi trong quán. P kêu H ra ngoài đường trước quán hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. H lấy 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá đưa cho P. P trả 200.000 đồng cho H.

- Ngày 06/8/2025, tương tự như lần 1, H bán cho P 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá với giá 200.000 đồng.

- Ngày 02/08/2025, Quang E đến phòng trọ của H hỏi mua 200.000 đồng ma túy đá. H lấy 01 đoạn ống nhựa chứa ma túy đá bán cho Quang E. Quang E trả 200.000 đồng cho H.

Số ma túy đá mua được của H, P và Quang E đã sử dụng một mình hết. Ngày 08/08/2025, lực lượng Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành tuần tra trên địa bàn thì phát hiện Nguyễn Quang E có biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể thì kết quả Quang E dương tính với ma túy loại Methamphetamine. Qua làm việc, Quang E khai mua ma túy đá của Lương Thế H để sử dụng.

Vào lúc 10 giờ ngày 09/08/2025, lực lượng Công an phường H tiến hành kiểm tra hành chính phòng trọ không số, nhà trọ Huỳnh Thị L do H thuê ở thì phát hiện thu giữ: 01 túi nylon miệng kéo dính bên trong có đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu chứa tinh thể màu trắng; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy; 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen, gắn sim số 0377784277. Qua làm việc, H thừa nhận hành vi bán ma túy cho Quang E và Phạm Hồng P nên lực lượng Công an tiến hành bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với H.

Theo Kết luận giám định số 3153/KL-KTHS ngày 19/8/2025 của Phòng K Công an thành phố H, kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,0769 gam.

Tại bản Cáo trạng số 340/CT-VKSHCM-KV ngày 16/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lương Thế H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh trong phần tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017: Xử phạt bị cáo Lương Thế H mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Đề nghị áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước đối với: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen và sim số 0377784277.

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy và 01 bì thư niêm phong chứa khối lượng ma túy sau giám định.

+ Buộc bị cáo nộp lại số tiền đã thu lợi bất chính là 700.000 đồng để tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đúng như nội dung Cáo trạng truy tố, có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Bị cáo không bào chữa, không có tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên; Viện Kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã đảm bảo thực hiện đúng và đầy đủ.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

[2.1] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Từ tháng 4/2025 đến ngày 09/8/2025, bị cáo Lương Thế H đã có hành vi bán ma túy cho Phạm Hồng P khoảng trên 10 lần nhưng H và P chỉ nhớ được 02

lần gần nhất và H bán ma túy cho Nguyễn Quang E 03 lần nhưng H và Quang E chỉ nhớ được 01 lần gần nhất, cụ thể:

- Vào các ngày 02/8/2025 và 06/8/2025, H bán cho P mỗi lần 01 đoạn ma túy đá với giá 200.000 đồng tại đường hẻm H thuộc khu phố P, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Vào ngày 02/8/2025, H bán cho Quang E 01 đoạn ma túy với giá 200.000 đồng tại phòng không số, nhà trọ Huỳnh Thị L, khu phố P, phường H, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.2] Xét bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Về nhận thức, bị cáo hoàn toàn biết ma túy là loại độc dược gây nghiện do Nhà nước độc quyền quản lý, nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, sử dụng, mua bán, vận chuyển trái phép. Nhưng vì mục đích thỏa mãn cơn nghiện của bản thân và có tiền tiêu xài nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả.

[2.3] Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Ma túy là một loại chất độc gây ra tác hại rất lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến sức khỏe của con người và cũng là mầm mống lan truyền căn bệnh của xã hội như HIV,... Ma túy còn là nguyên nhân dẫn đến những loại tội phạm khác.

[2.4] Hành vi của bị cáo Lương Thế H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Như vậy, bản Cáo trạng số 340/CT-VKSHCM-KV ngày 16/4/2026 của Viện Kiểm sát nhân dân Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố đối với bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nhằm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục cho bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

[5] Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp, có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về biện pháp tư pháp:

[6.1] Đối với các vật chứng gồm: 01 Bì thư niêm phong chứa khối lượng ma túy sau giám định là chất thuộc danh mục các chất ma túy do Nhà nước cấm tàng trữ; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng của vụ án, không có giá trị

sử dụng, cần áp dụng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để tịch thu và tiêu hủy.

[6.2] Đối với các vật chứng thu giữ của bị cáo gồm: 01 điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen và sim số 0377784277, bị cáo khai nhận dùng làm phương tiện liên lạc phục vụ cho việc mua bán ma túy. Vì vậy cần áp dụng quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[6.3] Bị cáo khai nhận đã thu lợi bất chính từ việc bán ma túy là 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng). Bị cáo đã tiêu xài hết số tiền này. Căn cứ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, cần buộc bị cáo nộp lại số tiền này để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên V1 không rõ nhân thân, lai lịch đã bán ma túy cho bị cáo, kiến nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục điều tra, làm rõ để xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Quang E và Phạm Hồng P, qua xác minh xác định không thuộc diện quản lý cai nghiện và quản lý sau cai nghiện. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H đã chuyển hồ sơ cho Công an phường H, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt vi phạm hành chính đối với Em và P là đúng quy định.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, c khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 260; khoản 1 Điều 268; Điều 269 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ khoản 1 Điều 21, khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Về tội danh và mức hình phạt:

Xử phạt bị cáo Lương Thế H 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù được tính từ ngày 11/8/2025.

2. Về biện pháp tư pháp:

- *Tuyên tịch thu tiêu hủy:*

+ 01 bì thư dán kín số 237/M1/PC09 được niêm phong có hình dấu đỏ của Phòng K Công an Thành phố H.

+ 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- *Tuyên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước:* 01 Điện thoại di động hiệu Samsung J8 màu đen và sim số 0377784277.

(Theo Biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18/6/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh)

- Tuyên buộc bị cáo nộp số tiền 700.000 đồng (bảy trăm nghìn đồng) để tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phòng THADS Khu vực 18 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Dầu Tiếng, Trại tạm giam số 2, Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Đỗ Thị Nhung

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đỗ Thị Nhung

